

Số: /KH-SNN&MT

Phú Thọ, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2026
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Kế hoạch số 12418/KH-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2026. Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đảm bảo đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Phú Thọ.

- Cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; chủ động áp dụng hiệu quả những thành tựu tiên bộ khoa học công nghệ trong hoạt động hành chính; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý hành chính nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị, làm tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tổ chức thực hiện quyết liệt các nội dung cải cách hành chính nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định rõ kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

- Bố trí đủ nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026 - 2030.

b) Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030 và năm 2026.

c) Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, công vụ năm 2026 đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

d) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 – 2030.

đ) Tổ chức thực hiện các đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

e) Ban hành các Văn bản chỉ đạo về thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện điểm số và thứ bậc các Chỉ số PCI; PAR INDEX; SIPAS; PAPI của tỉnh.

g) Triển khai công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS).

2. Cải cách thể chế

a) Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng tham mưu soạn thảo ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của Sở phù hợp tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

c) Tiếp tục rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL để đảm bảo sự phù hợp với các quy định của pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước theo ngành. Xử lý kịp thời các văn bản trái với quy định của pháp luật, trái thẩm quyền và sai thể thức. Tăng cường công tác kiểm tra việc ban hành văn bản QPPL của ngành.

d) Cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đảm bảo theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP

ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 118/2025/ NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia.

b) Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực đầy đủ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, tối ưu quy trình giải quyết thủ tục hành chính, không để tình trạng chậm hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả mục tiêu tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phi địa giới trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng công tác rà soát, công bố, niêm yết thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng quy định; đẩy mạnh việc liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính trực thuộc Sở.

b) Rà soát, tham mưu ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc Sở theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành.

c) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; khắc phục tình trạng giảm biên chế cơ học, cào bằng, bảo đảm bố trí biên chế phù hợp với từng loại hình, mô hình tổ chức bộ máy và theo địa bàn.

d) Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương; phân cấp giữa các cấp ở địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng, điều chỉnh đề án, danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế theo đúng lộ trình, đảm bảo khoa học, hiệu quả trong sử dụng nguồn nhân lực.

b) Thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và khung năng lực theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức; thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nhằm đảm bảo ổn định, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 của tỉnh.

6. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 nói chung và giải ngân vốn đầu tư công nói riêng.

b) Triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức (Theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật). Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

d) Tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 7316/KH-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh.

b) Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu Quốc gia và các bộ, ngành Trung ương.

c) Số hóa toàn bộ dữ liệu đất đai, quy hoạch triển khai “luồng xanh” thủ tục hành chính đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến đất đai.

d) Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

8. Tuyên truyền Cải cách hành chính

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; sáng tạo, đổi mới cách thức tuyên truyền. Duy trì và cập nhật các thông tin, nội dung chỉ đạo điều hành của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên các trang thông tin điện tử của Sở.

b) Xây dựng và duy trì chuyên mục hoặc tiểu mục: “Cải cách hành chính” trên Trang thông tin điện tử của Sở

c) Duy trì đăng tải tin, bài tuyên truyền về Cải cách hành chính.

d) Thực hiện nghiêm việc công khai hóa thủ tục hành chính; nội dung công khai phải đầy đủ và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; hình thức công khai rõ ràng, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong tiếp cận các thông tin về thủ tục hành chính.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động khác theo quy định của pháp luật để triển khai kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại đơn vị về cải cách hành chính.

- Các phòng, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (*theo phụ lục ban hành kèm Kế hoạch này*), có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành.

- Người đứng đầu các đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở đối với những nhiệm vụ đã giao.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

Là đơn vị thường trực hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của Sở; tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các nội dung: “*Công tác Chỉ đạo điều hành*” “*Cải cách tổ chức bộ máy*”, “*Cải cách chế độ công vụ*”.

3. Văn phòng Sở

Tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Cải cách thể chế*”; “*Cải cách thủ tục hành chính*”; “*triển khai, hoàn thiện các ứng dụng nền tảng chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử và các*

công thành phần, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng"; “ *tuyên truyền Cải cách hành chính*”. Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy định của pháp luật, các ý kiến chỉ đạo, kết luận UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh đơn đốc nhắc nhở tránh tình trạng chậm muộn các nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Kế hoạch Tài chính

Tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: “*Cải cách tài chính công*”; “ *Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường*”.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, Đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB (Th).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Phương Đông

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN&MT ngày tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC					
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026 – 2030 Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2026
2	Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong tháng 01/2026
3	Ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, công vụ năm 2026	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II/2026
4	Đẩy mạnh cải cách hành chính của tỉnh Phú Thọ, giai đoạn 2026 - 2030	Các văn bản triển khai	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II/2026
5	Triển khai thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của tỉnh (PAR INDEX); Triển khai việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).	Các Văn bản triển khai, thực hiện	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	Ban hành các Văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện các Chỉ số: PAR INDEX; SIPAS; PAPI của tỉnh.	Các Văn bản triển khai, thực hiện	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
7	Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh	Kế hoạch	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
8	Tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai, thực hiện - Kết quả xếp loại của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong Quý IV/2026
II. Cải cách thể chế					
9	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong tháng 1 năm 2026
10	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong quý I năm 2026
11	Rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý	Tờ trình của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý III, Quý IV/2026
12	Tổ chức các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành quản lý	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; các kết	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		luyện kiểm tra; (nếu có) - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của các đơn vị			
III. Cải cách thủ tục hành chính					
13	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong tháng 01 năm 2026
14	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong tháng 01 năm 2026
15	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong tháng 01 năm 2026
16	Công bố, công khai TTHC, quy định liên quan đến TTHC	Tờ trình của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
17	Công bố danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Tờ trình của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
18	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh kiến nghị quy định hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
19	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Các Văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
20	Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương và của tỉnh	Tờ trình của Sở	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026
21	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (Nếu có thay đổi tổ chức bộ máy)	Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương
V. Cải cách chế độ công vụ					
22	Xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Đề án được phê duyệt	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
23	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
24	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành	Báo cáo kết quả	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện trong năm 2026
25	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VI. Cải cách tài chính công					
26	Phô biên, triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và của tỉnh về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện	Các văn bản triển khai	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026
27	Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật (Nếu có)	Các văn bản triển khai, thực hiện	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026
28	Tăng loại hình tự chủ về tài chính theo lộ trình tại Khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2025	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026
VII. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
29	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026	Kế hoạch	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo yêu cầu của UBND tỉnh

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
30	Tiếp tục triển khai, hoàn thiện các ứng dụng nền tảng chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, Cổng thông điện tử và các cổng thành phần, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng...	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2026